

Bài thứ 88

(Giảng ngày 5 tháng 9 năm 1999 tại Tịnh Tông Học Hội Singapore, file thứ 89, số hồ sơ: 19-012-0089)

Thưa quý vị đồng học, cùng tất cả mọi người.

Đoạn thứ 37 trong Cảm ứng thiên nói về cương lĩnh tổng quát [để xác định] quả báo xấu ác: **“Phi nghĩa nhi động, bội lý nhi hành.”** (nghĩa là: Nghĩ điều phi nghĩa, làm việc trái lẽ.) Câu này tôi đã giảng qua hai lần, hai chữ “nghĩa, lý” [dùng trong câu này] cực kỳ quan trọng thiết yếu, không chỉ là trong đạo làm người cần phải hiểu rõ mà việc tu hành chứng quả cũng vĩnh viễn không được trái nghịch. Có thể nói [nghĩa lý này] sâu rộng vô cùng, là nguồn gốc của hết thảy mọi pháp lành trong thế gian cũng như xuất thế gian. Nếu thực sự phi nghĩa, trái lý lẽ, đó chính là nguồn gốc của mọi điều xấu ác.

Đức Thái thượng tại chỗ này đặc biệt thức tỉnh chúng ta. Theo trong Phật pháp mà nói thì nhận thức được hai chữ “nghĩa lý” này càng sâu xa, phẩm vị càng cao hơn. Đối với hai chữ này nhận thức được đến mức trọn vẹn đầy đủ thì đó là quả vị Như Lai. Cho nên, nhất định phải hiểu thật rõ ràng thế nào là nghĩa, thế nào là lý.

Phần cuối của chú giải có câu kết luận rất hay: **“Duy ư nghĩa lý, kiến đắc tinh thực, cố thủ chi tuần chi, xuất ư tự nhiên.”** (nghĩa là: Chỉ cần thấy biết tinh tường rõ rệt về nghĩa lý, giữ làm theo đó thì [mọi hành vi] đều phát xuất tự nhiên.) Phần trước là nói sự nhận biết về nghĩa lý, phần sau nói sự vận dụng nghĩa lý vào thực tế, cho nên mọi hành vi đều trở nên hết sức tự nhiên.

Vì sao chư Phật, Bồ Tát, các bậc thánh hiền có thể hành xử hoàn toàn tự nhiên, khởi tâm động niệm, nói năng hành động đều có thể thuận theo nghĩa lý? Không gì khác hơn là nhờ vào sự nhận biết thấu triệt. Phàm phu chúng ta khởi tâm động niệm đều trái nghịch với nghĩa lý, đối

với hai chữ này nhận thức không rõ ràng, nhận thức không được thấu triệt. Khiếm khuyết là ở chỗ này.

Câu tiếp theo là: **“Dĩ ác vi năng.”** (nghĩa là: Lấy việc làm ác cho là tài năng.) Chúng ta nhất định không được xem thường câu này. Vì sao vậy? Câu này chính là [nói đúng] khuyết điểm của bản thân chúng ta. Phạm vi của cái ác quá lớn, quá rộng. Tiêu chuẩn trong Phật pháp để xác định thiện ác là gì? Khởi tâm động niệm, tất cả đều vì bản thân mình, đó là ác. Khởi tâm động niệm, tất cả đều vì người khác, đó là thiện.

Vì sao áp dụng tiêu chuẩn phân biệt này? Người đời nghe qua đều nghi hoặc. Có người nào lại không vì bản thân mình? Vì bản thân mình thì có gì là sai chứ? Mỗi người đều cho rằng vì bản thân mình là chuyện đúng đắn. Đặc biệt là trong xã hội hiện đại còn có quyền riêng tư, khắp nơi đều luôn tìm kiếm mọi phương cách làm sao để có thể bảo vệ mỗi cá nhân khỏi sự gây hại từ người khác. Pháp luật cũng bảo vệ điều này. Vì sao đức Phật lại nói như vậy là ác?

Tiêu chuẩn, dụng ý của đức Phật, chúng ta cần phải hiểu rõ. Tiêu chuẩn của thế gian là không ra khỏi luân hồi, không vượt ngoài ba cõi. Tiêu chuẩn của Phật pháp là dạy chúng ta thấu triệt sinh tử, thoát khỏi luân hồi, vượt ngoài ba cõi. Nghiệp nhân nào đưa chúng sinh vào ba cõi sáu đường? Chính là ngã chấp, là sự **bám chấp** vào bản ngã. Chúng ta cần phải hiểu rõ ý nghĩa này. Quý vị hiểu được rồi thì sẽ thấy tiêu chuẩn xác định [thiện ác] của đức Phật đưa ra là chính xác.

Đức Phật đem nguyên nhân này quy vào ba nhóm lớn là: vọng tưởng, phân biệt và chấp trước. Hiện nay tôi dùng cách nói như vậy thì mọi người đều dễ hiểu, trong kinh Phật dùng các thuật ngữ là phiền não “vô minh, kiến tư, trần sa”. Vô minh chính là vọng tưởng, trần sa là phân biệt, kiến tư là chấp trước. Quý vị có đủ ba loại phiền não này thì là chúng sinh trong sáu đường [luân hồi].

Trong chấp trước thì nghiêm trọng nhất là bản ngã. Khởi tâm động niệm, [mọi thứ] đều là vì bản ngã. Sự chấp trước vào bản ngã là nguồn gốc của muôn điều xấu ác. Cho nên, hôm nay [nói đến] **“dĩ ác vi năng”** (nghĩa là: lấy việc làm ác cho là tài năng), chúng ta hãy tự nghĩ xem bản thân mình có phải như vậy không? Quả là đúng vậy, không sai chút nào. Hết thấy đều tự cho mình là đúng, tự cho mình là tài năng. Một ngày nào đó giác ngộ rồi, buông bỏ sự chấp trước vào bản ngã, không còn quay trở lại chấp trước vào bản ngã, không còn trở lại chấp trước vào những điều tự tư tự lợi, khởi tâm động niệm đều có thể vì hết thấy chúng sinh, đó là thiện.

Cho nên Phật dạy tham, sân, si là phiền não ba độc, ngược lại thì không tham, không sân, không si là ba căn lành. Hết thấy các pháp lành đều từ nơi không tham, không sân, không si mà sinh khởi. Đức Phật dạy như vậy là rõ ràng, sáng tỏ, thực sự giúp chúng ta giải quyết được vấn đề. Chúng ta tự mình phải nhận hiểu rõ ràng, phải nhận thức sáng tỏ sự việc này.

Đức Phật dạy đệ tử, mỗi ngày ít nhất phải có hai thời khóa công phu sáng tối. Ý nghĩa của hai thời khóa công phu sáng tối tôi cũng đã giảng qua nhiều lần. Thời công phu sáng là tự cảnh tỉnh mình. Thời công phu tối là tự nhìn lại, phản tỉnh, tự kiểm điểm [lỗi lầm trong ngày], sám hối, sửa lỗi để hoàn thiện chính mình. Mỗi ngày đều sám hối, mỗi ngày đều phản tỉnh, mỗi ngày đều sửa lỗi, đó gọi là chân chánh tu hành, ba môn học giới, định, tuệ của chúng ta mới có thể tăng trưởng, phát triển.

Nghĩa lý càng được nhận biết thấu triệt, quý vị càng buông xả được nhiều hơn. Người buông xả được tự tư tự lợi thì gọi là bắt đầu giác ngộ. Quý vị bắt đầu giác ngộ rồi, từ trên nền tảng đó phải không ngừng hướng thượng vươn lên. Nếu nói theo quả vị của hàng Bồ Tát Đại thừa thì bắt đầu giác ngộ là Bồ Tát ở giai vị Sơ tín. Vươn lên nữa [phải vượt qua] 52 giai vị mới đạt đến quả vị rốt ráo viên mãn, rồi quý vị mới hiểu

được hai chữ “kiến đạo” (tức là: thấy đạo) trong nhà Phật. Thế nào là đạo? Nói theo vấn đề chúng ta đang bàn ở đây thì nghĩa lý chính là đạo. Nhận biết về nghĩa lý càng thấu triệt thì phẩm vị của quý vị càng cao hơn, từ Thập tín lên đến Thập trụ, Thập hạnh, Thập hồi hướng, Thập địa, cho đến Đăng giác, Diệu giác rồi viên mãn. Quý vị thử nghĩ xem, đó chẳng phải là như trong kinh Hoa Nghiêm nói: “Nhất tức nhất thiết, nhất thiết tức nhất” (nghĩa là: Một là tất cả, tất cả là một) đó sao? Hoàn toàn không sai chút nào.

Phần chú giải của bốn chữ **“dĩ ác vi năng”** (nghĩa là: lấy việc làm ác cho là tài năng) nói rất hay: “Bốn chữ này chính là căn bệnh của hết thảy những kẻ ác lớn nhỏ trong ngàn vạn đời qua, cho nên xếp ở hàng đầu trong tất cả các điều ác.”

Câu này rất hay, không sai chút nào. Chúng sinh trong sáu đường, có ai không “lấy việc ác cho là tài năng”? Ai là người giác ngộ? Ai là người quay đầu hướng thiện? Thời xưa đọc sách thánh hiền, đọc kinh Phật thì mới được khai ngộ. Khai ngộ là đối với việc này có thể xem như nhận hiểu được một vài phần. Người thời nay không đọc sách thánh hiền, cũng không tìm cầu pháp Phật, nên căn bệnh “lấy việc ác cho là tài năng” từ trước đến nay đã được nuôi dưỡng thành tập quán, cũng giống như dùng chất gây nghiện, đã thành nghiện ngập rồi, không cách gì dứt bỏ được.

Lúc ấy phải làm sao? Chư Phật, Bồ Tát vốn luôn từ bi, cho nên ngày nay muốn cứu vãn cuộc đời, trong lòng người, dạy cho mọi người hiểu rõ nghĩa lý, khuyên bảo mọi người dứt ác tu thiện, chỉ có thể dựa vào nền giáo dục của tôn giáo. Giáo dục xã hội đã không giảng dạy được nội dung này, hầu như là không có khả năng, nên chỉ có thể dựa vào giáo dục tôn giáo để bổ sung vào.

Lần này tôi đến Australia, nghe các vị đồng tu ở đó nói rằng chính phủ Australia đã có luật quy định việc học sinh tiểu học trong các nhà

trường, nếu có vài ba em tin theo tôn giáo khác thì phụ huynh có thể yêu cầu nhà trường mời thầy dạy [về tôn giáo ấy để dạy riêng] cho các em đó. Chính phủ Australia hiện nay đã khảo sát đến vấn đề này. Giáo dục tôn giáo bắt đầu từ đâu? Từ trong vườn trẻ mẫu giáo, từ bậc tiểu học. Hay lắm, như vậy là thực sự hiểu rõ được vấn đề. Cho nên họ nhờ tôi giúp biên soạn giáo trình dạy về tôn giáo cho các em nhỏ. Tôi đã mang các thông tin ấy về đây.

Hiện nay giáo trình tôn giáo dạy ở bậc tiểu học là một quyển “Thích-ca Mâu-ni Phật truyện ký” do Đài Loan in ấn, được dùng làm sách giáo khoa. Các em nhỏ trong vườn trẻ mẫu giáo phải dùng giáo trình có hình ảnh là chủ yếu, càng ít chữ càng tốt, dùng để bắt đầu triển khai giáo dục [tôn giáo] cho các cháu ở độ tuổi mẫu giáo trong vườn trẻ.

Ngày nay ở nước ngoài, tôi tin rằng Australia chịu ảnh hưởng của người Anh nên đã nghĩ đến việc giáo dục đạo đức phải bắt đầu từ tuổi nhỏ. Các cháu mẫu giáo cho đến học sinh bậc tiểu học, trung học, đại học đều có môn học tôn giáo. Các em thuộc tín ngưỡng, tôn giáo nào cũng đều có thể mời thầy dạy thuộc tôn giáo ấy đến truyền dạy. Điều này rất đáng cho chúng ta tôn kính, rất đáng ngợi khen tán thán, rất đáng cho chúng ta phổ biến, tuyên dương. Người ta có điểm tốt như vậy, chúng ta phải học tập theo.

Trung quốc là một quốc gia Phật giáo, hiện nay vẫn chưa nghĩ đến việc như thế. Nước ngoài [như Australia] là một quốc gia Cơ đốc giáo, Thiên chúa giáo, vậy mà họ đã nghĩ đến việc này rồi. Hơn nữa, tâm lượng của họ lại lớn lao, có thể bao dung bất kể tôn giáo nào. Cho dù quý vị tin theo tôn giáo nào cũng đều có thể yêu cầu nhà trường mời thầy thuộc tôn giáo đó đến dạy. Cũng không có sự giới hạn yêu cầu phải là đa số học sinh, chỉ cần vài ba em học sinh [có nhu cầu] là đã có thể yêu cầu nhà trường mời thầy dạy. Nếu như trong trường học có một số

học sinh thuộc gia đình tin theo Phật giáo, phụ huynh có thể [yêu cầu nhà trường] mời các vị pháp sư đến dạy đạo cho các em. (14,08)

Chúng ta thấy nghe qua sự việc này, rất đáng để tự phản tỉnh suy ngẫm sâu xa. Thế kỷ [21] tới đây, sự phát triển quốc gia lớn mạnh sẽ không phụ thuộc vào khoa học kỹ thuật, mà phụ thuộc vào đạo đức. Khoa học kỹ thuật phát triển hơn nữa, công thương nghiệp phát triển hơn nữa, nhưng giữa người với người không có lòng thương yêu, hết thấy mọi sự giao tiếp đều dựa trên tiêu chuẩn lợi nhuận, có lợi là bạn bè, không có lợi là thù địch, như vậy sao có thể được? Xã hội như thế làm sao không hỗn loạn? Đất nước như vậy đầy dẫy các nguy cơ. Nguy cơ không đến từ bên ngoài. Nguy cơ ở ngay trong nội bộ đất nước.

Cho nên, những bậc cao minh trí tuệ ở thế gian, các bậc chí sĩ nhân ái, đều nhìn thấy được nguyên nhân của vấn đề này, phải dùng giáo dục tôn giáo để bổ sung vào, phải giáo dục bồi dưỡng đạo đức [cho người dân]. Trung quốc từ xưa đến nay, vào thời Hán Vũ Đế đã chính thức lấy học thuyết Khổng Mạnh làm phương châm giáo dục. Chính sách đó kéo dài cho đến triều Mãn Thanh vẫn không hề thay đổi, thực hiện trải qua không dưới hai ngàn năm. Cho đến thời đại Dân quốc, chỉ còn biết học theo phương Tây, vất bỏ hết những lời răn dạy của thánh hiền xưa, nên trăm năm gần đây phải chịu nhiều khổ nạn lớn lao. Phải biết rõ, nguyên nhân khổ nạn từ đâu đến? Vì đem phương pháp từ xưa của tổ tông vất bỏ đi nên phải gặp khổ nạn.

Nhật Bản chỉ là một đất nước nhỏ như thế mà có thể trở thành cường quốc trên thế giới, đó là dựa vào đâu? Là dựa vào nền giáo dục theo Nho gia của Trung quốc. Chúng ta từ bỏ, còn họ học làm theo, họ giữ gìn không để mất, một mặt khác họ lại học theo khoa học kỹ thuật của phương Tây. Cho nên Nhật Bản trở thành cường quốc số một trên thế giới, người phương Tây đối với họ ngưỡng mộ mà không theo kịp.

Chúng ta thực sự có những điều tốt đẹp, người phương Tây hiện nay đã phát hiện được, họ thu thập để học theo. Chúng ta nếu không chịu giác ngộ hiểu ra, vẫn không thể đón đầu chạy đuổi thì trong vài ba mươi năm nữa, họ phát triển lên rồi, Trung quốc sẽ thành suy thoái, lạc hậu. Điều này thật đáng cho chúng ta tự cảnh tỉnh lo sợ, hy vọng mọi người chúng ta đều có lòng cảnh giác.

Đọc Cảm ứng thiên cần phải đọc giống như đọc kinh Phật, phải hiểu sâu nghĩa lý, phải thực sự nỗ lực phản tỉnh, phải tìm cho ra tất cả những nguyên nhân căn cơ, vì sao chúng ta không thể tu thiện, không thể khai ngộ, không thể thành tựu. Sau đó mới [đem những nguyên nhân ấy mà] chỉnh sửa, thay đổi. Đó gọi là tu tập bắt đầu từ căn bản.

Mỗi câu trong Cảm ứng thiên đều có nhiều câu chuyện được nêu ra làm ví dụ, cũng nói đến sự hành trì trong đời sống thường ngày, nêu ra rất nhiều ví dụ để chúng ta có thể tham khảo, học tập.

Chúng ta cần phải nhận biết rõ ràng thế nào là thiện, thế nào là ác, thế nào là giác ngộ, thế nào là mê muội. Sau đó mới có thể dứt ác tu thiện, mới không trở thành những lời nói suông vô bổ. Thực sự nỗ lực làm thì mới có được công đức, lợi ích thù thắng.

Trong chú giải nêu ra rất nhiều ví dụ, chúng ta không thể giảng giải kỹ lưỡng, chỉ có thể nêu ra một số điều, để mọi người đọc qua rồi trong tâm cảm nhận được sự thiết thực. Tự nghĩ xem, trong câu “lấy việc làm ác cho là tài năng”, chúng ta có những chỗ nào phạm vào ý này.

Hôm nay thời gian đã hết, chúng ta giảng đến đây thôi.